TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-KDTM	*Cẩm Xuyên, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D

Địa chỉ: Tổ dân phố Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo pháp luật: Ông CHANG HIS TE- Chức vụ: Tổng giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Đ, sinh năm 1982

Nơi cư trú: tổ dân phố Hưng Bình, phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn Q- Chức vụ: Chủ tịch Công ty. Đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị B- Chức vụ: Giám đốc

Đều trú tại: thôn An Việt, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh thống nhất thỏa thuận ngày 21/8/2015 có ký hợp đồng mua bán bê tông trộn sẵn với tổng số tiền là 1.325.789.000đ (Một tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn đồng). Sau khi đã thanh toán một phần tiền hàng thì đến thời điểm ngày 31/12/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh còn nợ Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D số tiền 1,079,300,659đ

(Một tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm ngàn, sáu trăm năm mươi chín đồng). Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh thỏa thuận như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D số tiền 1,079,300,659đ (Một tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm ngàn, sáu trăm năm mươi chín đồng) gồm: 765,789,000đ (Bảy trăm sáu mươi lăm triệu, bảy trăm tám mươi chín ngàn đồng) tiền nợ gốc và 313,511,659đ nợ tiền lãi tính đến ngày 31/12/2017. Còn tiền lãi sau ngày 31/12/2017 cho đến khi Tòa án ra quyết định thì Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D không yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh thanh toán.

Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hưng Ngh phải chịu 22.189.509đ (Hai mươi hai, triệu một trăm tám mươi chín ngàn năm trăm linh chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần đầu tư và khai thác Phú D số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Mai Xuân Đ đã nộp theo biên lai 0000726 ngày 21/12/2018 tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày người được thi hành án cóđơn thi hành án đối với khoản tiền 1,079,300,659đ (Một tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm ngàn, sáu trăm năm mươi chín đồng) cho đến khi thi hành án xong. Nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất cơ bản mà Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đống